

## CHU LAI'S NOVEL "CHI CON MOT LAN" – SOME COMMENTS ON ITS CONTENT AND ART

**Doan Duc Hai**

*TNU – Distance Education Center*

ARTICLE INFO		ABSTRACT
<b>Received:</b>	<b>10/6/2024</b>	The research object is the novel "Chi con mot lan" by Chu Lai published by Lao Dong Publishing House in 2009. Based on the basic concepts of literary theory, taking the reflection content as the main criterion for survey and classification; this study uses methods such as statistics, comparison, and synthetic analysis of the diversity of topics; diversity and depth in character building; unique storytelling techniques and the subtle, emotional humanistic messages of this novel. In addition, we also applied interdisciplinary methods, placing the research work in a multidimensional perspective from historical, social, and cultural perspectives to see the environment that gives rise to the writer's mental anguish when composing; explain the causes, determine the main emotional tone and the author's realistic writing style when describing. The results of the article contribute materials for research and teaching of modern Vietnamese literature after 1975 on the subject of war and post-war.
<b>Revised:</b>	<b>31/12/2024</b>	
<b>Published:</b>	<b>31/12/2024</b>	
<b>KEYWORDS</b>		
Novels		
Chu Lai		
Novels of Chu Lai		
Content		
Art		
Humanistic values		

## TIỂU THUYẾT “CHỈ CÒN MỘT LẦN” CỦA CHU LAI – MỘT VÀI NHẬN XÉT VỀ NỘI DUNG VÀ NGHỆ THUẬT

**Đoàn Đức Hải**

*Trung tâm Đào tạo từ xa – ĐH Thái Nguyên*

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
<b>Ngày nhận bài:</b>	<b>10/6/2024</b>	Đối tượng khảo sát của nghiên cứu là tiểu thuyết “Chỉ còn một lần” của Chu Lai do nhà xuất bản Lao động ấn hành năm 2009. Trên cơ sở khái niệm cơ bản của lý luận văn học, lấy tiêu chí nội dung phản ánh là chủ đạo để khảo sát, phân loại; nghiên cứu này sử dụng các phương pháp như thống kê, so sánh, phân tích tổng hợp tính chất đa dạng về chủ đề; đa dạng, sâu sắc trong xây dựng nhân vật; kỹ thuật kể chuyện độc đáo và những thông điệp nhân văn tinh tế, ngập tràn cảm xúc của tiểu thuyết này. Ngoài ra, chúng tôi còn vận dụng phương pháp liên ngành, đặt tác phẩm khảo sát trong cái nhìn đa chiều từ góc độ lịch sử, xã hội, văn hóa để thấy được môi trường nảy sinh những day dứt trong tâm thức nhà văn khi sáng tác; lý giải nguyên nhân, xác định âm hưởng tình cảm chủ đạo và bút pháp hiện thực của tác giả khi miêu tả. Kết quả của bài báo đóng góp tư liệu cho công tác nghiên cứu và giảng dạy văn học Việt Nam hiện đại sau 1975 về đề tài chiến tranh và hậu chiến.
<b>Ngày hoàn thiện:</b>	<b>31/12/2024</b>	
<b>Ngày đăng:</b>	<b>31/12/2024</b>	
<b>TỪ KHÓA</b>		
Tiểu thuyết		
Chu Lai		
Tiểu thuyết Chu Lai		
Nội dung		
Nghệ thuật		
Giá trị nhân văn		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.10588>

Email: [haidd@tnu.edu.vn](mailto:haidd@tnu.edu.vn)

<http://jst.tnu.edu.vn>

349

Email: [jst@tnu.edu.vn](mailto:jst@tnu.edu.vn)

## 1. Đặt vấn đề

Các tác phẩm chính của Chu Lai cơ bản viết về đề tài chiến tranh với sự phong phú, đa dạng về thể loại như tiểu thuyết, kịch bản sân khấu, kịch bản phim, hồi ký, bút ký... trong đó tiểu thuyết chiếm số lượng lớn. Chu Lai rất thành công với đề tài chiến tranh và tiểu thuyết là thể loại mà Chu Lai đã khẳng định được tài năng và phong cách của mình. Các tác phẩm của ông đề cập đến nhiều vấn đề, nhưng trọng tâm nhất vẫn là người lính ở cả hai giai đoạn trong và sau cuộc chiến tranh. Tiểu thuyết của Chu Lai là ký ức nóng hổi, khắc khoải và không kém phần day dứt về cuộc chiến đã đi qua; những cuộc đời, những nhân vật giữa vãn xoay của thời kỳ hậu chiến, những câu chuyện thấm đẫm giá trị nhân văn và niềm tin tưởng vào những gì tốt đẹp của cuộc đời và con người nhưng cũng đầy những suy tư trầm ẩn.

Các sáng tác thuộc thể loại tiểu thuyết của Chu Lai tương đối phong phú: *Nắng đồng bằng* (1978) NXB Quân đội nhân dân, *Đêm tháng hai* (1979) NXB Hà Nội, *Sông xa* (1986) NXB Văn học, *Gió không thổi từ biển* (1984), *Vòng tròn bội bạc* (1987) NXB Văn học, *Bãi bờ hoang lạnh* (1990) NXB Văn học, *Án mây dĩ vãng* (1991) NXB Văn học, *Phố* (1993) NXB Văn học, *Ba lần và một lần* (1999) NXB Văn học, *Cuộc đời dài lắm* (2001) NXB Văn học, *Khúc bi tráng cuối cùng* (2004) NXB Quân đội nhân dân (tái bản), *Chỉ còn một lần* (2006) NXB Quân đội nhân dân, *Hùng Karo* (2010) NXB Văn học, *Mưa đỏ* (2016) NXB Văn học. Các công trình nghiên cứu về tiểu thuyết của Chu Lai cũng đa dạng, có thể kể đến các công trình chuyên khảo như: Nguyễn Đức Hạnh (2011), *Thế giới nghệ thuật trong tiểu thuyết Chu Lai*, NXB Đại học Thái Nguyên [1], Nguyễn Thị Thái (2015) *Đặc điểm ngôn ngữ nhân vật trong tiểu thuyết* - Luận án Tiến sỹ [2], Phan Thị Thanh Trúc (2011) *Nhân vật trong tiểu thuyết của Chu Lai* - Luận văn Thạc sỹ [3], Phạm Văn Mạnh (2011) *Thế giới nhân vật trong tiểu thuyết của Chu Lai thời kỳ đổi mới* - Luận văn Thạc sỹ [4]...

Một số bài báo khoa học đã được công bố cũng đã đề cập ít nhiều đến tiểu thuyết của Chu Lai với tư cách đối tượng so sánh, đối chiếu, bình giá như Nguyễn Đức Hạnh (2011) với “Các hình thức biểu hiện của cái bi trong tiểu thuyết Chu Lai” đăng trên Tạp chí *Nghiên cứu văn học* [5], Ngô Thu Thủy, Đoàn Đức Hải (2015) với “Hình ảnh người lính trong văn xuôi Việt Nam 1975 – 1985” đăng trên Tạp chí *Khoa học và Công nghệ* - ĐH Đà Nẵng [6], Đoàn Đức Hải (2019) với “Sao đổi ngôi” của Chu Văn – một tiểu thuyết chân thực với dấu ấn “tiên báo” trên phương diện nội dung phản ánh” Tạp chí *Khoa học công nghệ* - ĐH Thái Nguyên [7], Đoàn Đức Hải (2022) “Nhân vật nữ trong truyện ngắn của Chu Lai” Tạp chí *Khoa học công nghệ* - ĐH Thái Nguyên [8], Đoàn Đức Hải (2023) “Những số phận bi kịch trong tiểu thuyết “Ba lần và một lần” của Chu Lai” Tạp chí *Khoa học công nghệ* - ĐH Thái Nguyên [9]. Một số công trình khác lại bàn về vấn đề hiện thực chiến tranh, về người lính và số phận con người: Nguyễn Thị Kim Tiến (2010) *Con người trong tiểu thuyết thời hậu chiến viết về chiến tranh* đăng trên Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh [10]. Các bài viết này mặc dù không trực tiếp khảo sát nghiên cứu về tác phẩm của Chu Lai nhưng đối tượng được đề cập tới cũng có những hoàn cảnh và điều kiện tương đồng.

Qua nghiên cứu nhỏ này, tác giả mong muốn đưa ra một vài kiến giải cũng như khám phá, nhận diện về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm. Hy vọng rằng, kết quả nghiên cứu phần nào đóng góp cho công tác nghiên cứu và giảng dạy Văn học Việt Nam hiện đại nói chung và văn học Việt Nam sau 1975 về đề tài chiến tranh nói riêng.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng các phương pháp như thống kê, so sánh, phân tích tổng hợp, từ đó xác định một số nội dung phản ánh cơ bản: những đổi mới của tiểu thuyết “Chỉ còn một lần” trên phương diện chủ đề, xây dựng nhân vật, kỹ thuật kể chuyện, xác định âm hưởng tình cảm chủ đạo và bút pháp hiện thực của tác giả khi miêu tả. Ngoài ra, chúng tôi còn vận dụng phương pháp liên ngành, đặt tác phẩm khảo sát trong cái nhìn đa chiều từ góc độ lịch sử, xã hội, văn hóa để

thấy được môi trường này sinh những day dứt trong tâm thức nhà văn khi sáng tác, những bức xúc mới mẻ do chính cuộc sống sôi động không ngừng đặt ra.

### 3. Kết quả nghiên cứu

Xin được dùng chính Lời nói đầu của nhà văn Chu Lai khi giới thiệu về tiểu thuyết *Chỉ còn một lần* [11] để lý giải cho việc chúng tôi tiến hành nghiên cứu này: “Sau khi viết xong cuốn *Ba lần và một lần* [12], không hiểu sao trong tôi cứ thấy có điều gì bất ổn. Dường như tất cả mới chỉ dừng lại ở nửa vò... Và thế là tôi ngồi vào bàn để viết tiếp phần hai. Gọi là phần hai cho nó liền mạch chứ thực ra nó là một câu chuyện hoàn toàn riêng biệt với các sự kiện, các số phận riêng biệt được đẩy cao hơn mà phần viết trước chỉ đóng góp như một cái nền... Tôi cố tình lấy lại tất cả các tên nhân vật cũng như đôi chỗ sử dụng cả những mảng ký ức của các nhân vật ở phần trước ngõ hầu tạo thêm bề dày cho câu chuyện mà khỏi phải đi cắt nghĩa, miêu tả dài dòng” [11, tr.5-6]. Khác với cách tiếp cận khi phân tích về bi kịch của từng nhân vật ở nghiên cứu “Những số phận bi kịch trong tiểu thuyết *“Ba lần và một lần”* của Chu Lai” [9], trong bài viết này chúng tôi tiếp cận nội dung phản ánh của tác phẩm ở một tầng bậc mới hơn so với các sáng tác của Chu Lai về đề tài hậu chiến và gần nhất là tiểu thuyết *“Ba lần và một lần”* [12] của tác giả và khi đó các nhân vật cụ thể chỉ là những minh chứng, viện dẫn làm sáng tỏ các luận điểm, tất nhiên - ở một tầng bậc mới, nhận diện mới, biểu hiện mới, chi tiết và sâu sắc hơn.

#### 3.1. Vài nét về tiểu thuyết “Chỉ còn một lần” của Chu Lai

Đối tượng khảo sát trong nghiên cứu này là tiểu thuyết *“Chỉ còn một lần”* của Chu Lai do nhà xuất bản Lao động ấn hành năm 2009 [11]. Đây là cuốn tiểu thuyết có dung lượng khá đầy đặn (606 trang chính văn) trong đó đề cập đến số phận các nhân vật vốn là những người lính bước ra từ cuộc chiến; đó là một câu chuyện như kiểu ân oán từ kiếp trước, dai dẳng bám theo nhau như hai thái cực đối lập. Nội dung cuốn sách xoáy vào vấn đề nóng: Đó là tệ nạn tham nhũng, quan liêu, lãng phí, lừa đảo chiếm đoạt... gây hậu quả nghiêm trọng dưới sự bao che của một số người nắm giữ quyền cao chức trọng. Cao hơn nữa là cuộc đấu tranh giữa cái tốt với cái xấu, cái cao cả với cái thấp hèn trong mỗi con người. Cùng với sự khốc liệt không chỉ trong bom đạn kẻ thù mà còn cả trong cái xã hội đang ở thời kỳ thai nghén của một hình thái kinh tế xã hội, *Chỉ còn một lần* [11] là một sự phản ánh tinh nhạy, một cảm quan sắc bén về hiện thực, một chiêm nghiệm đa chiều của một tầm nhìn khách quan mở, một tâm tư hướng về con người với những giá trị nhân văn tốt đẹp dù bộc lộ trực diện hay ẩn khuất trong góc sâu tâm hồn của cá nhân vật chính diện lẫn nhân vật phản diện. Khép lại trang cuối của tác phẩm, độc giả chúng ta cảm thấy nhẹ nhàng thanh thoát hơn so với đoạn kết của *“Ba lần và một lần”* [12] cùng của tác giả Chu Lai nhưng vẫn không nén được một tiếng thở dài, ngồn ngộn những câu hỏi về nhân tình thế thái, một tâm trạng xót xa cho số phận của các nhân vật trong tác phẩm – mà theo cảm quan cá nhân của tác giả bài viết này - vẫn là bi kịch (đã được đề cập trong [9]).

#### 3.2. Những đổi mới trong nội dung của tiểu thuyết “Chỉ còn một lần”

##### 3.2.1. Chủ đề đa dạng và phức tạp

“Chỉ còn một lần” [11] không chỉ đề cập đến các vấn đề tình cảm mà còn phản ánh sâu sắc các vấn đề xã hội, triết lý sống. Theo dòng chảy sự kiện của tác phẩm, người đọc nhận thấy các mâu thuẫn, tình tiết phát sinh đều có xuất phát điểm từ những mối quan hệ tình cảm con người: mối tình của Sáu Nguyễn với Tư Chao [12, tr.43, 129, 288, 290], [11, tr.34, 572]; sự cơ hội đến trợ trên và bị ồ ỉ của Năm Thành khi chiếm đoạt Tư Chao [12, tr.327], [11, tr.279]; tình yêu thầm lặng mà đầy day dứt xót xa của Út Thêm với Sáu Nguyễn [12, tr.80, 91, 320, 342], [11, tr.497, 595]; tâm trạng đầy u uất và ai oán của Bảy Thu với Năm Thành [12, tr.18, 118-119, 244, 279], [11, tr.18-21]; sự khao khát rất người và có cả sự hàm ơn của Sáu Phương với Sáu Nguyễn [12, tr.127,131-133], [11, tr.154, 461]; sự trung thành đến mù quáng nhưng cũng đầy bạo liệt của Chu

Thiên với Năm Thành [11, tr. 598-599]; lòng yêu thương, niềm hy vọng về một sự sám hối đầy uất của Năm Thành đối với Cầu [12, tr.324-325], [11, tr.25, 38-40, 290, 587-588]; bước chân đầy day dứt của Năm Thành khi đến viếng chùa nơi ni cô Đàm Chao quy y của Phật [11, tr. 284, 292, 601], “*tiếng rì rầm từ bên trong tâm hồn hẫng vang lên trong khuya khoắt*” [11, tr.357-358] hay phút suy tư đến tĩnh lặng của con cáo già Năm Thành khi đến chỉ để nghe một khúc hát cũ, ăn một bữa cơm đạm bạc với người ca sĩ mù nơi góc nhỏ của phố thị ồn ào [11, tr.70, 86, 340, 602]; câu hỏi như rút hết gan ruột của Bà mẹ Việt Nam anh hùng nơi toà soạn báo “Tiếng Gọi” [11, tr. 347]: “*Tôi là Đảng viên bốn mươi tuổi Đảng... chẳng hiểu các vị ấy không nhận ra hay không muốn nhận ra?*”; sự sám hối muộn màng của Tám Quyên [11, tr.501, 590], sự gắng gượng trong bất lực của Chín Thanh [11, tr.418, 469]; cái xua tay đầy bạc nhược và chấp nhận với nụ cười héo hắt của người cán bộ cấp cao ngoài Hà Nội [11, tr.586]... và tới đỉnh cao xung đột, mở nút khi hai phe đối mặt mang đầy màu sắc như một kiểu “*ân oán giang hồ*” nhưng cũng lại như luật nhân quả, luân hồi [11, tr.604-605] “*Một ngọn gió chiều thổi qua trăng cuốn theo cả những lá cỏ đã héo khô về phía mặt trời sắp lặn. Cái ác đã tạm thời lui vào bóng tối nhưng cái ác vẫn hiện hình. Con người mặc đồ trắng kia sẽ tan biến vào hư vô hay rồi sẽ trở lại trong một bộ dạng hoàn toàn khác, tinh vi, hiểm ác hơn? Ân oán đã được tháo cởi hay ân oán vẫn còn buộc vào?*” [11, tr.605]... một chiêm nghiệm mà qua bao nhiêu đau thương, tổn thương, mất mát, dằn vặt tâm can, xót xa, bi phẫn và bất lực... cả hai bên mới phần nào nhận ra.

Đến thế hệ thứ hai là mối tình của Cầu và Lan Thanh, đầy yêu thương sâu kín, tha thiết nhưng vẫn không vượt qua nổi cá tính, sự tự tôn bản thân [11, tr.80, 180-182, 247] và cả những mặc cảm, tổn thương trong góc sâu tâm hồn [11, tr.61-65, 141,157, 423-424, 494-495]; mối quan hệ đầy vương vấn giữa Lan Thanh và Trần Thanh [11, tr. 141-144, 175, 183, 521], cuộc đối thoại - đối đầu căng thẳng đến cực độ giữa hai con người này [11, tr.427- 435]; tình yêu thâm kín và lòng ngưỡng mộ của Hoàng với Út Thêm [12, tr.95, 336], [11, tr.264, 483]; sự chân tình của dìva một thời Thu Mây khi dốc hết gan ruột - thậm chí cả những ê chề thân xác của mình - với Lan Thanh [11, tr.327-333, 396] để vạch mặt Trần Thanh – ông “*cậu trời*” tên Tùm... mỗi mối quan hệ ấy lại phản ánh một chiều cạnh khác nhau của vô vàn những mối quan hệ phức tạp giữa con người với con người và cũng gián tiếp phản ánh triết lý sống của mỗi nhân vật, mỗi thế hệ nhưng tựu chung lại vẫn lấp lánh sáng giá trị nhân văn cao cả, tôn trọng và trân trọng con người [11, tr.576]. Với “*Chỉ còn một lần*” [11], Chu Lai đã khéo léo kết hợp nhiều chủ đề như gia đình, tình yêu, sự lựa chọn, ý nghĩa cuộc đời.

### 3.2.2. Sự đa dạng trong xây dựng nhân vật, đặc biệt là phân tích tâm lý

Nhân vật văn học là một phần quan trọng của tác phẩm văn học. Qua nhân vật, nhà văn thể hiện được suy nghĩ, cách nhìn của mình về con người và xã hội; độc giả sẽ cảm nhận những gì nhà văn truyền tải qua cách lý giải của mình. Nhân vật văn học còn là chỉnh thể vận động, có tính cách bộc lộ dần trong không gian, thời gian, mang tính chất quá trình, được miêu tả qua các biến cố, xung đột và mọi chi tiết. Trong “*Chỉ còn một lần*” [11] của Chu Lai, các nhân vật được miêu tả một cách chi tiết, sống động với những tâm lý, tính cách phức tạp. Với tuyến nhân vật chính như Năm Thành, Sáu Nguyễn, Út Thêm... tác giả đã dựng công khắc họa nhân vật từ ngoại hình đến nội tâm, từ suy nghĩ đến hành động và đặc biệt chú trọng phân tích diễn biến tâm lý, sự đấu tranh nội tâm rất gay gắt qua từng diễn biến sự kiện; sự mâu thuẫn giữa ngoại hình và nội tâm, giữa suy nghĩ và hành động. Nhân vật Năm Thành và Sáu Nguyễn là những ví dụ tiêu biểu về sự đa dạng và sâu sắc trong xây dựng nhân vật của Chu Lai.

Năm Thành khi xuất hiện trước công chúng, trước thuộc hạ, trước cấp trên, trước đối tác đều hết sức chần chừ trong phục sức [12, tr.17, 239, 340], [11, tr.149], mềm dẻo, khéo léo trong phát ngôn [12, tr. 218, 238, 241], [11, tr.149, 256], bình thường - thậm chí hơi khắt kỷ - trong sinh hoạt [12, tr.216], [11, tr.150, 230], ân cần một cách giả tạo trong hành động [12, tr.211, 242], [11, tr.151, 473] nhưng ẩn chứa bên trong vỏ bọc hoàn hảo ấy lại là một con người đáng sợ: lạnh lùng, tàn ác [11, tr.133-134], cực đoan, cao vọng “*Buồn à, buồn thì còn khá, chỉ sợ trước cảnh tình*

làm ăn, chup giật, mạnh ai nấy lo ngoạm một miếng thật to cho mình bất biết đời sau con cháu sẽ vay trả ra sao mà các nhà điều hành vẫn cứ trơ trơ ra mới đáng sợ. Vì thế mà tôi chán, tôi sinh sự, tôi cũng phải chup giật chứ chả lẽ lại để cho bọn ngu dốt hơn tôi nuốt ráo châu báu vào bụng à!” [11, tr.498], tư duy “đột phá” đầy tính cơ hội [12, tr.215], [11, tr.203, 204, 212, 386,] và không từ bất cứ thủ đoạn nào để đạt tới mục đích [12, tr.155, 209, 233, 268, 300], [11, tr.133-134, 228, 407]; sử dụng đồng tiền làm công cụ điều khiển [12, tr.200, 217], [11, tr.150, 193], sử dụng các mối quan hệ để xây dựng vị thế [11, tr.186, 234] “... hấn là một con kỳ không đổi màu, có thể chui qua được mọi kẽ hở của pháp luật và đập đuôi vào công luận. Muốn làm được điều đó, hấn phải có sự che chắn ở trên cao, trên rất cao...”, sử dụng vũ lực để dẫn dắt, khống chế, thậm chí là thủ tiêu, hại người diệt khẩu [12, tr.256, 296], [11, tr.10, 113, 117-118, 296, 407, 596], sẵn sàng đẩy con người ta vào bước đường hoạn nạn, bản cùng rồi ra tay cứu giúp để nhận lại sự hàm ơn, sự trung thành đến mù quáng (Trần Thanh [11, tr.390, 589], Chu Thiên [11, tr.386, 598-599]...). Như vậy vẫn chưa hết, trong thăm sâu nhất, trong góc khuất tâm hồn của Năm Thành vẫn âm ỉ cháy một ngọn lửa của sự tự cật vấn lương tâm, sự sám hối [11, tr.21] nhưng bản thân hấn lại không vượt qua được chính mình để ngày càng bị lún sâu hơn vào tội ác [12, tr.215, 249], [11, tr.204, 233, 402], vẫn sử dụng những đồng tiền bất chính hòng mua lại sự yên ổn một cách gượng ép trong tâm hồn [11, tr.59; 602], tìm kiếm một sự cứu rỗi nhưng lại bằng những phương tiện, công cụ có nguồn gốc không trong sạch [11, tr.17-21, 69, 603]. Cách hấn ứng xử với Cầu - người con trên danh nghĩa - là đỉnh cao bi kịch tinh thần của Năm Thành [11, tr.357, 605]. Với một con người lọc lõi như Năm Thành, hấn đủ tinh táo và thông minh để nhìn ra những kẽ hở trong guồng quay xã hội, trong quản lý kinh tế, điều hành xã hội trước những bờ ngõ buổi đầu sau chiến tranh nhưng thay vì nỗ lực làm cho nó tốt đẹp hơn thì hấn lại lợi dụng, khoét sâu những điểm yếu, những kẽ hở để mưu lợi cá nhân, thoả mãn cao vọng bản thân [12, tr. 331], [11, tr.18, 294, 575, 598], và tìm cách đổ tội cho thời cuộc, cơ chế [11, tr.295, 339, 593], hấn học hiện thực [11, tr.296, 338, 592] với mục đích che đậy đi sự cơ hội đến cực điểm của bản thân Năm Thành - bản chất vốn không thể thay đổi của hấn. Sự sám hối, những phút tự vấn lương tâm, những hành động tưởng như tốt đẹp của Năm Thành không bao giờ chiêu tuyết được cho bản chất xấu xa của con người này - “một con quái vật đã thành tinh” [11, tr.106].

Đối lập với Năm Thành, nhân vật Sáu Nguyễn xuất hiện trong tác phẩm với ngoại hình không hoàn thiện, đôi khi còn là xấu xí [12, tr.6-7], [11, tr.31] nhưng lại chất chứa trong mình một bản chất hết sức tốt đẹp, thống nhất trong suy nghĩ và hành động; sự hi sinh hết mình cho lý tưởng, cho cái thiện, cái đúng và khát vọng cống hiến cho một xã hội ngày càng công bằng và tốt đẹp hơn [12, tr. 284]. Sáu Nguyễn đã hy sinh hết thảy: từ tình cảm riêng tư, chức vị, tiền bạc... và cả những cảm dỗ đời thường nhưng đầy mê hoặc để phụng sự lý tưởng cao đẹp [12, tr.124, 328-329], [11, tr. 505]. Khi khó khăn và bế tắc nhất, khi đối diện với chính mình trước sóng gió cuộc đời đầy éo le và ngang trái, người chiến sĩ quân báo Sáu Nguyễn vẫn trọn vẹn một tấm lòng rộng lượng, nhân ái, yêu thương con người và hướng thiện toàn tâm [12, tr.191,199, 310], [11, tr.364-365].

Nhân vật Út Thêm là nhân vật nữ chính tương đối toàn diện: đẹp người [12, tr.319], [11, tr.8], đẹp nét [12, tr.33-34], trải qua thử thách trong chiến tranh khốc liệt [12, tr.48-54], được đào tạo cơ bản [11, tr.31], [12, tr.184], được rèn luyện và khẳng định bản lĩnh trong thực tế [11, tr.92, 90], [12, tr.79]; quyết liệt, kiên cường nhưng cũng rất nữ tính [12, tr.92 ], [11, tr.93-94]; vượt qua những rào cản định kiến để bảo vệ hạnh phúc riêng tư, nói tiếng nói yêu thương và đòi hỏi phải được yêu thương [12, tr. 281-284], [11, tr.487, 550]. Bản chất nhân hậu của người phụ nữ Việt Nam đã hội tụ trong chị mặc dù trong cuộc sống chị gặp không ít những gian nan, trắc trở, ngang trái và cả ít nhiều bi kịch - đặc biệt là trong đời sống tình cảm riêng tư [12, tr.314, 342], [9].

Với thế hệ nhân vật thứ hai, Cầu, Lan Thanh, Trần Thanh... là đại diện cho những quan điểm về nhân sinh quan và thế giới quan có phần khác biệt với truyền thống [12, tr.315], [11, tr.66, 78, 81-84, 88, 202, 246, 485]. Họ tiếp cận, tiếp nhận, thích nghi với những điều mới mẻ trong cuộc sống biến chuyển từng ngày và tất nhiên cũng không thể tránh được những yếu tố tiêu cực tác động tới suy nghĩ và hành động của những thanh niên này [12, tr.93, 316], [11, tr.83, 144, 251,

253, 277, 388]. Việc nhận diện, lựa chọn, chấp nhận hay phủ nhận những biểu hiện mới của đời sống kinh tế, xã hội là liều thuốc thử khẳng định nhận thức, bản lĩnh, giá trị thực chất của mỗi con người trước cuộc sống mới đầy biến động khó lường và cũng đầy những cạm bẫy.

Trong “Chỉ còn một lần” [1], tác giả Chu Lai còn xây dựng hình ảnh một số nhân vật có tính chất phi truyền thống và những tình huống ít nhiều có màu sắc kỳ bí. Đó là ông già chiêm tinh nơi phố huyện – nhà báo lão thành Trần Xuân - Bảy Ngạnh với những câu nói vu vơ mà trùng như sự thật - một sự thật nhuốm màu huyền bí [12, tr.213], [11, tr.121-128, 379], ông cụ cán bộ cao cấp ngoài Hà Nội - bố của Trần Thanh [11, tr.129, 267], ông già Chín Phùng cụt tù Côn Đảo [11, tr.195, 585], người chuyên viên cao cấp cũ của Thành Long [11, tr.296], tình huống đến nghẹt thở khi Cầu đột nhập vào căn phòng bí mật của Năm Thành, chiếc bàn thờ cổ bí ẩn đã chứng kiến mọi sự việc có vẻ như đây tâm linh và ma mị [11, tr.359-363]; sự hồi tỉnh của Sáu Nguyễn khi nghe tiếng gọi của Cầu [11, tr.487-490], sự trở về bất ngờ trong thành đạt của Mai Phụng [11, tr.399, 512], Tư Chung quân báo [11, tr.440, 511]... những gì họ nói, họ làm, suy cho cùng cũng đều xuất phát từ hiện thực vốn đã và đang tồn tại nhưng đã được Chu Lai khoác lên một tấm áo mang màu sắc huyền bí làm cho câu chuyện càng trở nên kích thích tò mò và lôi cuốn nhưng cũng ít nhiều mang dấu ấn tâm linh, nhân quả.

Bên cạnh tuyến nhân vật truyền thống thì trong “Chỉ còn một lần” [11] của Chu Lai còn xuất hiện tuyến nhân vật mới, những nhân vật được xây dựng từ những cảnh huống thực tế mới nảy sinh; từ cảm quan nhạy bén, quan sát tinh tế, phản ánh kịp thời và cách điểm danh có phần “dùng cảm” của tác giả Chu Lai: Một Năm Thành “doanh nhân thành đạt” và lủ lủ la dưới trướng đeo mác Giám đốc, Hội đồng quản trị của những công ty ma quái chuyên tìm mọi cách để bòn rút của cải, tài nguyên, cơ hội để hồng lạp đây túi tham [12, tr.210], [11, tr.107-110]; dùng mọi thủ đoạn để bịt miệng dư luận [11, tr.111, 474], trấn áp báo chí [12, tr.211, 261], [11, tr.111], coi thường pháp luật [11, tr.308], một thứ “*chính quyền* bên cạnh *chính quyền*, *cấp uỷ* bên cạnh *cấp uỷ*” [12, tr.205]; một chiếc bóng quyền lực bao trùm lên tất cả trong mọi lĩnh vực, một nhân vật “siêu quyền lực” như bố của Trần Thanh [11, tr.585], rồi Tám Quyền- Phó Giám đốc công an nhưng lại liên minh ma quỷ với giới doanh nhân thủ đoạn để bảo kê cho những hành động bất lương mờ ám [11, tr.89-91, 306, 607], dùng quyền lực và “tiền bản” nhằm hạ bệ, ly gián, vô hiệu hoá những cán bộ trung kiên nhằm trục lợi cá nhân [11, tr.414-415, 46-47, 91, 354]; Ba Bường thoái hoá trong tư tưởng [11, tr.410, 456], bệnh hoạn trong sinh hoạt [11, tr.457], bê tha trong lối sống [11, tr.354, 408, 456], hèn hạ, gian dối đến trơ trên trong ứng xử [11, tr.455], nô lệ của dục vọng thấp hèn [11, tr.457] mà chà đạp lên sự thật, danh dự của chính những đồng chí của mình. Tiêu biểu và “mới” nhất cho tuyến nhân vật này chính là Trần Thanh – được gọi tên một cách đầy mỉa mai và có phần sợ sệt là “cậu Trời” với tất cả những biểu hiện rõ ràng nhất của lối sống hưởng thụ [11, tr.140, 177], sùng bái đồng tiền [11, tr.241, 330], tha hoá về đạo đức [11, tr. 330, 397], truy lạc về lối sống [11, tr.237, 239, 328, 340, 395], lệch lạc về nhận thức [11, tr. 72, 215, 238, 273, 417], tàn ác và bất nhân trong hành động [11, tr.419, 426-427, 438, 590]... Các nhân vật không chỉ mang tính cách cá nhân mà còn mang tính biểu tượng, tiêu biểu cho một nhóm, một giới trong xã hội. Công cuộc “điểm danh” này thể hiện bút lực phản ánh hiện thực đầy nhạy bén và dùng cảm của Chu Lai - đặc biệt là với giai đoạn hiện nay.

### 3.2.3. Kỹ thuật kể chuyện độc đáo và những thông điệp nhân văn sâu sắc

Không chỉ thành công trong việc triển khai nội dung, tạo dựng tình tiết và xây dựng hình tượng nhân vật, sáng tác của Chu Lai còn thành công ở phương diện nghệ thuật. Về bút pháp, Chu Lai đã thể hiện được sự đa dạng về màu sắc thẩm mỹ, đa chiều về thời gian, không gian, đa thanh về giọng điệu; mô típ giấc mơ, thời gian đồng hiện – tái hiện, các kỹ thuật chuyển đổi thời gian; điểm nhìn kể chuyện linh hoạt, sự kết hợp giữa quá khứ và hiện tại, giữa những câu chuyện song song, vai trò của người dẫn chuyện... tạo nên sự phong phú, hấp dẫn và lôi cuốn.

Thông qua số phận của những người lính thời hậu chiến, Chu Lai thể hiện cái nhìn mới về cuộc chiến đã qua, đồng thời đặt ra nhiều vấn đề thời sự mang ý nghĩa nhân sinh sâu sắc. Hãy

trân trọng quá khứ để hướng tới tương lai, đừng làm mai một vẻ đẹp tâm hồn của con người Việt Nam. Luôn tin tưởng và tin tưởng vững chắc vào bản chất hướng thiện của con người dù trong bất cứ hoàn cảnh nào. Chúng ta có thể hội nhập, có thể vươn xa hơn cùng với bạn bè trên thế giới nhưng hãy đừng quên dân tộc ta đi lên từ những cuộc chiến đẫm máu mà thế hệ cha anh đã phải hy sinh cả tính mạng để có ngày hôm nay. Và cho dù cuộc sống hiện đại thật sự là những thử thách lớn đối với những cựu chiến binh thì người lính vẫn mãi được tôn vinh và kính trọng. Thông qua tác phẩm, tác giả Chu Lai gửi gắm những triết lý, bài học sâu sắc về ý nghĩa cuộc sống và các mối quan hệ. Những thông điệp nhân văn ấy được truyền tải một cách tinh tế, tự nhiên mà không hề hô hào khẩu hiệu, tác giả như luôn cùng đồng hành với độc giả trong hành trình khám phá, thưởng thức tác phẩm.

### 3. Kết luận

Trong nghiên cứu nhỏ này, chúng tôi không có tham vọng phân tích, đánh giá một cách chi tiết, toàn diện cả hai phương diện nội dung và nghệ thuật của tiểu thuyết “Chỉ còn một lần” của Chu Lai mà chỉ mong muốn cùng độc giả tìm hiểu, chỉ ra những điểm mới trong nội dung phản ánh của tác phẩm thông qua hệ thống nhân vật với chủ đề đa dạng, nhân vật đa dạng, kỹ thuật kể chuyện đa dạng mà cuốn hút và nổi bật nhất vẫn là giá trị nhân văn sâu sắc với thái độ tôn trọng quá khứ; yêu thương và trân trọng con người, hướng thiện toàn tâm. Không gian, thời gian, chủ đề, nhân vật được thể hiện trong tác phẩm là một địa hạt hoàn toàn mới; thành công của tác phẩm đã phản ánh cảm quan xã hội tinh nhạy, mẫn cảm tinh tế, bút lực dồi dào, tư liệu phong phú và bản lĩnh dày dặn, dũng cảm của một người lính cầm bút. Chúng ta không thể phủ nhận những đột phá trong nhận diện và xây dựng hình tượng nhân vật - cả chính diện và phản diện, tính dự báo cao trong nội dung phản ánh – ngay cả đến thời điểm này – sau khi tác phẩm ra đời đã gần hai thập kỷ - vẫn có giá trị thời sự nóng hổi.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] D. H. Nguyen, *The world of art in Chu Lai's novels*, Publishing House of Thai Nguyen University, 2011.
- [2] T. T. Nguyen, “Character language characteristics in the novel Chu Lai,” PhD Thesis, Vinh University, 2015.
- [3] T. T. T. Phan, “Characters in Chu Lai's novels,” Master's Thesis, Ho Chi Minh City University of Education, 2011.
- [4] V. M. Pham, “The world of characters in Chu Lai's novels during the renovation period,” Master's Thesis, Hanoi National University of Education 2, 2011.
- [5] D. H. Nguyen, “Forms of expression of tragedy in Chu Lai's novels,” *Journal of Literary Studies*, vol. VI, p. 101, 2011
- [6] T. T. Ngo and D. H. Doan, “Image of Soldier in Vietnamese Prose in The Period of 1975 - 1985,” *Journal of Science and Technology - University of Danang*, vol. 06, no. 91, 2015.
- [7] D. H. Doan, “Chu Van’s Sao doi ngoi – A realistic novel with “predictions” in the content of reflection,” *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 196, no. 03, pp. 115-122, 2019.
- [8] D. H. Doan, “The female characters of Chu Lai’s short stories,” *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 227, no. 09, pp. 614-618, 2022.
- [9] D. H. Doan (2023) “The Tragedy Fates in The Novel "Ba lan va mot lan" by Chu Lai,” *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 228, no. 08, pp. 431-437, 2023.
- [10] T. K. T. Nguyen, “People in postwar novels about war,” *Journal of Science - Ho Chi Minh City University of Education*, vol. 23, pp. 18-25, 2010.
- [11] L. Chu, *Chi con mot lan* (novel). Labor Publishing House, Hanoi, 2009.
- [12] L. Chu, *Ba lan va mot lan* (novel). Labor Publishing House, Hanoi, 2009.